

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG
NGÀNH THIẾT KẾ CÔNG NGHIỆP

ĐỀ THI/ĐỀ BÀI, RUBRIC VÀ THANG ĐIỂM
THI KẾT THÚC HỌC PHẦN
Học kỳ 2, năm học 2024-2025

I. Thông tin chung

Tên học phần:	Vật liệu		
Mã học phần:	71PLDE40012	Số tín chỉ:	2
Mã nhóm lớp học phần:	71K29TKCN01, 71K29TKCN02		
Hình thức thi: Đồ án	Thời gian làm bài:	21	ngày
☒ GV giao đề bài trong thời gian giảng dạy lớp học phần	☐ TT. Khảo thí thiết lập và giao đề bài trên hệ thống thi CTE theo lịch thi Phòng Đào tạo công bố		
☒ Cá nhân	☐ Nhóm	Số SV/nhóm:	24
<i>Quy cách đặt tên file</i>	<i>Mã SV_Ho va ten SV_Tên học phần</i>		

1. Format đề thi

- Font: Times New Roman
- Size: 13
- Quy ước đặt tên file đề thi/đề bài:
- + Mã học phần_Tên học phần_Mã nhóm học phần_TIEUL_De 1

2. Giao nhận đề thi

Sau khi kiểm duyệt đề thi, đáp án/rubric. **Trưởng/phó ngành/Bộ môn** gửi đề thi, đáp án/rubric về Trung tâm Khảo thí qua email: khaothivanlang@gmail.com bao gồm file word và file pdf.

II. Các yêu cầu của đề thi nhằm đáp ứng CLO

(Phần này phải phối hợp với thông tin từ đề cương chi tiết của học phần)

Ký hiệu CLO	Nội dung CLO	Hình thức đánh giá	Trọng số CLO trong thành phần đánh giá (%)	Câu hỏi thi số	Điểm số tối đa	Lấy dữ liệu đo lường mức đạt PLO/PI
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
CLO1	Đề xuất được các giải pháp mới phù hợp vật liệu, công năng và sự sử dụng,	Mô hình thiết kế	50%	1	5	PI 3.1, A
CLO 3	Phát triển tư duy phân tích được vật liệu phù hợp sản phẩm, mục đích sử dụng, công nghệ và môi sinh khi thiết kế.	Mô hình thiết kế	30%	1	3	
CLO4	Thực hiện nghiên cứu khoa học kĩ thuật cơ bản hướng đến học tập suốt đời.	Bài thiết kế	20%	2	2	

(A: lấy dữ liệu đo lường)

Chú thích các cột:

(1) Chỉ liệt kê các CLO được đánh giá bởi đề thi kết thúc học phần (tương ứng như đã mô tả trong đề cương chi tiết học phần). Lưu ý không đưa vào bảng này các CLO không dùng bài thi kết thúc học phần để đánh giá (có một số CLO được bố trí đánh giá bằng bài kiểm tra giữa kỳ, đánh giá qua dự án, đồ án trong quá trình học hay các hình thức đánh giá quá trình khác chứ không bố trí đánh giá bằng bài thi kết thúc học phần). Trường hợp một số CLO vừa được bố trí đánh giá quá trình hay giữa kỳ vừa được bố trí đánh giá kết thúc học phần thì vẫn đưa vào cột (1)

(2) Nội dung của CLO tương ứng.

(3) Hình thức kiểm tra đánh giá có thể là: trắc nghiệm, tự luận, dự án, đồ án, vấn đáp, thực hành trên máy tính, thực hành phòng thí nghiệm, báo cáo, thuyết trình, ..., phù hợp với nội dung của CLO và mô tả trong đề cương chi tiết học phần.

(4) Trọng số mức độ quan trọng của từng CLO trong đề thi kết thúc học phần do giảng viên ra đề thi quy định (mang tính tương đối) trên cơ sở mức độ quan trọng của từng CLO. Đây là cơ sở để phân phối tỷ lệ % số điểm tối đa cho các câu hỏi thi dùng để đánh giá các CLO tương ứng, bảo đảm CLO quan trọng hơn thì được đánh giá với điểm số tối đa lớn hơn. Cột (4) dùng để hỗ trợ cho cột (6).

(5) Liệt kê các câu hỏi thi số (câu hỏi số ... hoặc từ câu hỏi số... đến câu hỏi số...) dùng để kiểm tra người học đạt các CLO tương ứng.

(6) Ghi điểm số tối đa cho mỗi câu hỏi hoặc phần thi.

(7) Trong trường hợp đây là học phần cốt lõi - sử dụng kết quả đánh giá CLO của hàng tương ứng trong bảng để đo lường đánh giá mức độ người học đạt được PLO/PI - cần liệt kê ký hiệu PLO/PI có

liên quan vào hàng tương ứng. Trong đề cương chi tiết học phần cũng cần mô tả rõ CLO tương ứng của học phần này sẽ được sử dụng làm dữ liệu để đo lường đánh giá các PLO/PI. Trường hợp học phần không có CLO nào phục vụ việc đo lường đánh giá mức đạt PLO/PI thì để trống cột này.

III. Nội dung đề bài

1. Đề bài: Hãy chọn một loại hình sản phẩm và thiết kế trên vật liệu mây tre đan và sợi, cần đạt được:

1. Thiết kế phù hợp vật liệu đã chọn, công năng và sự sử dụng
2. Tập bài thiết kế: phác thảo 2D, 3D mô phỏng trên phần mềm, mô hình thu nhỏ, hình bài thiết kế trong quá trình từ buổi 3

2. Hướng dẫn thể thức trình bày: SV thể hiện thiết kế thông qua 1/ Mô hình và 2/ Tập bài thiết kế khổ A4 nằm ngang đầy đủ các phần nêu trong câu 2 của đề bài-File này sẽ nộp lên CTE. Điểm chấm trên CTE bao gồm điểm của cả 2 phần làm bài.

3. Rubric và thang điểm: theo ĐCCT

RUBRIC ĐÁNH GIÁ BÀI CUỐI KÌ

Tiêu chí	Trọng số (%)	Tốt 8 – 10 đ	Khá 6-dưới 8đ	Trung bình 4- dưới 6đ	Yếu dưới 4 đ	CLO đóng góp
Ứng dụng được tính chất của vật liệu	50%	- Lựa chọn chính xác vật liệu và có sự phối hợp vật liệu rất tốt. - Mô hình thiết kế hoàn thiện, thể hiện được vật liệu ứng dụng một cách hoàn thiện.	- Lựa chọn chính xác vật liệu nhưng chưa có sự phối hợp vật liệu. - Mô hình thiết kế khá hoàn thiện, thể hiện được khá tốt vật liệu ứng dụng.	- Lựa chọn vật liệu còn lúng túng, chưa có sự phối hợp vật liệu. - Mô hình thiết kế chưa thật hoàn thiện	- Lựa chọn sai vật liệu để ứng dụng. - Không có mô hình minh họa	CLO1
Mẫu prototype thể hiện được sự lựa chọn	30%	- Mô hình tốt, sử dụng được, tính	- Mô hình tốt, tính ứng dụng cao	- Mô hình đạt	- Mô hình không đạt	CLO3

Tiêu chí	Trọng số (%)	Tốt 8 – 10 đ	Khá 6-dưới 8đ	Trung bình 4- dưới 6đ	Yếu dưới 4 đ	CLO đóng góp
vật liệu hợp lý		ứng dụng cao				
Nghiên cứu lựa chọn thiết kế tích cực	20%	- Đảm bảo đúng, đủ, đẹp các yêu cầu về phác thảo 2D, 3D mô phỏng trên phần mềm, mô hình thu nhỏ, hình bài thiết kế.	- Đảm bảo đúng, đủ, khá đẹp các yêu cầu về phác thảo 2D, 3D mô phỏng trên phần mềm, mô hình thu nhỏ, hình bài thiết kế.	- Đảm bảo đúng, đủ, đạt các yêu cầu về phác thảo 2D, 3D mô phỏng trên phần mềm, mô hình thu nhỏ, hình bài thiết kế.	- Không đủ các yêu cầu về phác thảo 2D, 3D mô phỏng trên phần mềm, mô hình thu nhỏ, hình bài thiết kế.	CLO4

Người duyệt đề



Đỗ Anh Tuấn

TP. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 1 năm 2024

Giảng viên ra đề



Nguyễn Thị Uyên Uyên